

Số: 94/2004/QĐ-UB

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 4 năm 2004

**QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**  
**Về giao chỉ tiêu thu Quỹ phòng, chống lụt, bão đối với các doanh nghiệp**  
**đóng trên địa bàn thành phố năm 2004.**

\*\*\*\*\*

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

- Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 20 tháng 5 năm 1998; Pháp lệnh Phòng, chống lụt, bão ngày 08 tháng 3 năm 1993; Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Phòng, chống lụt, bão ngày 24 tháng 8 năm 2000 và Pháp lệnh Phí và Lệ phí ngày 28 tháng 8 năm 2001;

- Căn cứ Nghị định số 50/CP ngày 10 tháng 5 năm 1997 của Chính phủ ban hành Quy chế về thành lập và hoạt động của Quỹ phòng, chống lụt, bão địa phương;

- Căn cứ Quyết định số 166/2003/QĐ-UB ngày 10 tháng 9 năm 2003 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ban hành quy định về công tác phòng chống lụt bão, giảm nhẹ thiên tai - tìm kiếm cứu nạn tại thành phố Hồ Chí Minh;

- Xét Tờ trình số 05/TTr.PCLB ngày 18 tháng 3 năm 2004 của Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống lụt bão thành phố về giao chỉ tiêu thu-nộp Quỹ phòng, chống lụt, bão năm 2004 đối với các tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài đóng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Nay giao chỉ tiêu thu Quỹ phòng, chống lụt, bão (quận-huyện và thành phố) năm 2004 đối với các tổ chức kinh tế trong nước và các tổ chức kinh tế nước ngoài có trụ sở đóng trên địa bàn của thành phố Hồ Chí Minh (kèm theo danh mục các doanh nghiệp và giao Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống lụt bão thành phố phát hành).

**Điều 2.** Các doanh nghiệp nêu tại Điều 1 có trách nhiệm mỗi năm nộp hai phần vạn (2/10 000) trên tổng số vốn sản xuất-kinh doanh của doanh nghiệp nhưng không quá 5.000.000 (năm triệu) đồng và được hạch toán vào giá thành sản phẩm hoặc phí lưu thông để nộp vào Quỹ phòng, chống lụt, bão quận-huyện và thành

phố (theo mục 2, Điều 9, Quy chế ban hành kèm theo Nghị định 50/CP ngày 10 tháng 5 năm 1997 của Chính phủ).

**Điều 3.** Các trường hợp được miễn, tạm hoãn đóng góp Quỹ phòng, chống lụt, bão thực hiện theo quy định tại mục g, khoản 1 và mục b, khoản 2, Điều 7, Chương II, Quy chế ban hành kèm theo Nghị định số 50/CP ngày 10 tháng 5 năm 1997 của Chính phủ và của thành phố (tại Điều 4) như sau :

**3.1.** Các đối tượng được miễn đóng góp: các doanh nghiệp công ích và các hợp tác xã nông nghiệp;

**3.2.** Đối tượng được tạm hoãn đóng góp: các doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế được miễn, giảm thuế doanh thu (nay là thuế giá trị gia tăng). Thực hiện theo Văn bản hướng dẫn số 427/PCLB ngày 19 tháng 9 năm 2001 của Cục Phòng chống lụt bão và Quản lý đê điều và Văn bản số 4590/UB-CNN ngày 14 tháng 12 năm 2001 của Ủy ban nhân dân thành phố.

**Điều 4.** Các trường hợp doanh nghiệp xin điều chỉnh mức thu và tạm hoãn đóng góp Quỹ phòng, chống lụt, bão (theo danh mục ở Điều 1) do bị thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ, doanh nghiệp được cấp bù vốn hoạt động từ ngân sách, doanh nghiệp đã điều chỉnh (tăng-giảm) tổng vốn sản xuất-kinh doanh và các doanh nghiệp khác phân công trách nhiệm và ủy quyền như sau :

**4.1.** Đối với doanh nghiệp do Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống lụt bão thành phố (Chi cục Quản lý nước và Phòng chống lụt bão) phụ trách thu; giao Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống lụt bão thành phố chủ trì phối hợp với Cục Thuế thành phố xem xét, quyết định;

**4.2.** Đối với doanh nghiệp do quận-huyện phụ trách thu; ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận-huyện chủ trì phối hợp với Cục Thuế thành phố xem xét và quyết định.

**Điều 5.** Trách nhiệm thu-nộp và phân bổ Quỹ phòng, chống lụt, bão:

**5.1.** Giao Ủy ban nhân dân các quận-huyện thu tiền đóng góp Quỹ phòng, chống lụt, bão của các Doanh nghiệp tư nhân, Công ty Trách nhiệm hữu hạn (vốn đầu tư trong nước), Hợp tác xã và tổng tiền thu được phân bổ như sau:

5.1.1. Trích 5% trên tổng số thu để trả thù lao cho người, đơn vị trực tiếp thu;

5.1.2. 95% còn lại (quy thành 100%) được phân bổ như sau:

5.1.2.a) 40% nộp vào Quỹ phòng, chống lụt, bão quận-huyện (nơi doanh nghiệp đóng trụ sở);

5.1.2.b) 60% nộp về Quỹ phòng, chống lụt, bão thành phố, số tài khoản: 946.02.00.00040 tại Kho bạc Nhà nước thành phố, đơn vị nhận: Chi cục Quản lý nước và Phòng chống lụt bão thành phố (thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố).

**5.2.** Giao Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống lụt bão thành phố thu tiền đóng góp Quỹ phòng, chống lụt, bão của Doanh nghiệp Nhà nước, Công ty cổ phần và Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả Công ty Trách nhiệm hữu hạn) và tổng tiền thu được phân bổ như sau:

5.2.1. Trích 5% trên tổng số thu để trả thù lao cho người, đơn vị trực tiếp thu;

5.2.2. 95% còn lại nộp vào Quỹ phòng, chống lụt, bão thành phố.

**5.3.** Về tài chính, kế toán :

Tổ chức, cá nhân thu Quỹ phòng, chống lụt, bão phải thực hiện chế độ kế toán; định kỳ báo cáo quyết toán thu, nộp, sử dụng Quỹ phòng, chống lụt, bão; thực hiện chế độ công khai tài chính theo quy định của pháp luật. Quy định cụ thể về chế độ báo cáo : báo cáo thu, nộp Quỹ trong 6 tháng và 9 tháng; báo cáo quyết toán thu, nộp, sử dụng Quỹ năm 2004.

**Điều 6.** Phân công phối hợp, trách nhiệm và thời gian hoàn thành :

**6.1.** Việc thu Quỹ phòng, chống lụt, bão phải thông báo công khai cho các doanh nghiệp biết. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận-huyện, Chánh Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng chống lụt bão thành phố chịu trách nhiệm tổ chức và kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện đóng góp của các doanh nghiệp vào Quỹ phòng, chống lụt, bão (theo phân công ở Điều 5); kết quả thu và quản lý, sử dụng Quỹ phòng, chống lụt, bão phải báo cáo về Thường trực Ủy ban nhân dân và Ban Chỉ huy Phòng chống lụt bão thành phố;

**6.2.** Giao Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống lụt bão thành phố (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) chủ trì phối hợp với Sở Tài chính thành phố hướng dẫn, theo dõi, quản lý, kiểm tra tình hình thu và sử dụng Quỹ phòng, chống lụt, bão theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước;

**6.3.** Sở Tài chính thành phố: in và quản lý việc phát hành biên lai thu tiền theo mẫu thống nhất của Bộ Tài chính để thu tiền Quỹ Phòng, chống lụt, bão; chỉ đạo các Phòng Tài chính-Kế hoạch và Đầu tư các quận-huyện thực hiện thu, nộp, sử dụng và lập báo cáo về Quỹ Phòng chống lụt bão quy định tại mục 5.3 Điều 5 quyết định này; thực hiện trách nhiệm được phân công tại mục 3.15, Điều 3 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 166/2003/QĐ-UB ngày 10 tháng 9 năm 2003 của Ủy ban nhân dân thành phố;

**6.4.** Quá trình tổ chức thu Văn phòng Thường trực Ban (Chi cục Quản lý nước và Phòng chống lụt bão) và Ủy ban nhân dân các quận-huyện có trách nhiệm thống kê, lập danh sách các trường hợp không thu được ngoài các trường hợp đã quy định ở Điều 4 và mục 7.2 Điều 7 quyết định này liên hệ trực tiếp với Cục Thuế thành phố, và Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố phối hợp xem xét, giải quyết.

**6.5.** Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố và Cục Thuế thành phố thực hiện trách nhiệm được phân công tại mục 3.8 và mục 3.14, Điều 3 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 166/2003/QĐ-UB ngày 10 tháng 9 năm 2003 của Ủy ban nhân dân thành phố;

**6.6.** Thời gian thực hiện và hoàn thành việc thu-nộp Quỹ phòng, chống lụt, bão trong năm 2004 (riêng quyết toán chậm nhất là đến ngày 31 tháng 3 năm 2005).

**Điều 7.** Khen thưởng, xử lý vi phạm và xử phạt vi phạm hành chính :

**7.1.** Tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc xây dựng, quản lý và đóng góp Quỹ phòng, chống lụt, bão được khen thưởng theo chế độ quy định của Nhà nước;

**7.2.** Doanh nghiệp không nộp hoặc không nộp đủ nghĩa vụ đóng góp vào Quỹ phòng, chống lụt, bão theo quy định sẽ xử lý theo Điều 17, Quy chế ban hành kèm theo Nghị định số 50/CP ngày 10 tháng 5 năm 1997 của Chính phủ. Thành phố quy định cụ thể như sau: sau ngày 15 tháng 11 năm 2004 cho phép Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống lụt bão thành phố và Ủy ban nhân dân các quận-huyện đề nghị cơ quan Ngân hàng cắt chuyển kinh phí từ tài khoản của doanh nghiệp không nộp hoặc không nộp đủ Quỹ vào tài khoản Quỹ phòng, chống lụt, bão thành phố hoặc quận-huyện;

**7.3.** Người được giao nhiệm vụ thu-nộp, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống lụt, bão vi phạm các quy định của Nghị định số 50/CP ngày 10 tháng 5 năm 1997 của Chính phủ và các quy định khác của pháp luật có liên quan thì tùy theo tính chất và mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật;

**7.4.** Về xử phạt vi phạm hành chính thực hiện theo Nghị định số 106/2003/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2003 của Chính phủ; Thông tư hướng dẫn số 06/2004/TT-BTC ngày 04 tháng 02 năm 2004 của Bộ Tài chính; Nghị định số 37/2003/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về đăng ký kinh doanh và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

**Điều 8.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố, Giám đốc Sở Tài chính thành phố, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố, Cục trưởng Cục Thuế thành phố, Chánh Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng chống lụt bão thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận-huyện, phường - xã - thị trấn và Giám đốc các

doanh nghiệp đóng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận :**

- Như Điều 8
- Bộ TC, Bộ NN & PTNT
- TT.TU, TT.HĐND/TP
- TT.UB: CT, PCT/TT, ĐT, CNN, TM
- TT Ban Chỉ huy PCLB TP
- Sở GT-CC, Sở LĐ-TB & XH,
- Sở Tư pháp TP, Kho bạc NN/TP
- Các Ngân hàng (giao TTB, Q-H sao gửi)
- BQL các KCX và KCN TP.HCM
- Các TCT 90 và 91 đóng tại TP
- UBND các quận-huyện (2 bản)
- Chi cục QLN và PCLB (4 bản)
- VPHĐ-UB: các PVP
- Các Tổ chuyên viên
- Lưu (CNN-Đ).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Mai Quốc Bình**